QUY TẮC BẢO HIỂM MỌI RỦI RO TÀI SẢN

(Thiệt hại vật chất)

(Ban hành theo Quyết định số: 4257/QĐ-BHBV ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Tổng giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt)

Căn cứ vào những điều kiện, điều khoản và các điểm loại trừ quy định trong Quy tắc bảo hiểm này, Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt (gọi tắt sau đây là Bảo Việt) đồng ý rằng sau khi Người được bảo hiểm đã đồng ý hoặc đã trả khoản phí bảo hiểm theo thỏa thuận cho các tài sản được bảo hiểm kê khai trong Giấy chứng nhận bảo hiểm/Bản tóm tắt phụ lục Hợp đồng bảo hiểm (gọi tắt sau đây là Giấy chứng nhận bảo hiểm), nếu các tài sản được bảo hiểm đó bị mất mát, huỷ hoại hay hư hại một cách bất ngờ tại bất kỳ thời điểm nào trong thời hạn bảo hiểm hoặc trong bất kỳ thời gian nào tiếp theo mà Người được bảo hiểm đã nộp phí theo yêu cầu của Bảo Việt cho việc tái tục Hợp đồng bảo hiểm này, thì Bảo Việt sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm giá trị của những tài sản đó tại thời điểm xảy ra mất mát hoặc hủy hoại đó, hoặc bồi thường số tiền tương ứng với mức độ hư hại, hoặc tùy vào sự lựa chọn của mình bồi thường bằng hình thức phục hồi hoặc thay thế tài sản đó hay bất cứ bộ phận nào của chúng.

Với điều kiện là trong mọi trường hợp, trách nhiệm của Bảo Việt sẽ không vượt quá:

1. Số tiền bảo hiểm của mỗi hạng mục được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm/ Bản phụ lục Hợp đồng bảo hiểm nếu thiệt hại xảy ra đối với mỗi hạng mục đó hoặc tổng số tiền bảo hiểm ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm nếu thiệt hại xảy ra đối với toàn bộ tài sản được bảo hiểm.

2. Bất kỳ hạn mức trách nhiệm nào được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm/ Bản phụ lục Hợp đồng bảo hiểm.

hoặc không vượt quá số tiền hoặc những số tiền nào khác được quy định theo một điều khoản bổ sung do Bảo Việt hoặc người đại diện của Bảo Việt cấp kèm theo Hợp đồng bảo hiểm này thay cho số tiền bảo hiểm hay hạn mức trách nhiệm như đề cập kể trên.

ĐỊNH NGHĨA

Thuật ngữ "THIỆT HẠI", được viết hoa, trong Quy tắc bảo hiểm này được hiểu là sự mất mát, huỷ hoại hay hư hại đối với tài sản được bảo hiểm.

NHỮNG ĐIỂM LOẠI TRỪ CHUNG

A. NHỮNG NGUYÊN NHÂN BỊ LOẠI TRỪ:

Hợp đồng bảo hiểm này không bồi thường:

1. THIỆT HẠI đối với tài sản được bảo hiểm gây ra do

   (a)

   (i) thiết kế sai hoặc bị lỗi, nguyên vật liệu có khuyết tật hoặc tay nghề kém, khuyết tật vốn có, khuyết tật bên trong, hư hỏng dần theo thời gian, biến dạng, móp, méo hay hao mòn.

   (ii) hệ thống cung cấp nước, điện, khí đốt hoặc nhiên liệu bị gián đoạn hoặc hệ thống thoát thải nối với khu vực được bảo hiểm bị hư hỏng.

   trừ khi THIỆT HẠI xảy ra tiếp theo do một nguyên nhân không bị loại trừ trong Hợp đồng bảo hiểm này gây ra và trong trường hợp đó Bảo Việt chỉ chịu trách nhiệm đối với THIỆT HẠI xảy ra tiếp theo đó.

(b)

(i) sụp hoặc nứt các toà nhà.

(ii) ăn mòn, gỉ hoặc thay đổi nhiệt độ, độ ẩm, độ khô, mục ướt hoặc mục khô, co rút, bay hơi, hụt cân, ô nhiễm, chứa chất gây ô nhiễm, những thay đổi về màu, mùi vị, kết cấu hoặc về bề mặt, tác động của ánh sáng, côn trùng, sâu bọ, sự xây xát hoặc trầy xước.

trừ khi những tổn thất đó bị gây ra trực tiếp từ THIỆT HẠI đối với tài sản được bảo hiểm hoặc đối với khu vực chứa tài sản đó do một nguyên nhân không bị loại trừ trong Hợp đồng bảo hiểm này.

(c)

(i) trộm cướp hoặc nỗ lực trộm cướp

(ii) hành vi gian lận hoặc không trung thực

(iii) mất mát không giải thích được nguyên nhân hoặc thiếu hụt phát hiện được trong quá trình kiểm kê, thông tin sai lệch hoặc không đầy đủ, thiếu hụt trong khâu cung ứng hay giao nhận nguyên vật liệu hoặc thiếu hụt do sai sót trong các công việc hành chính hoặc kế toán.

(iv) nứt, gãy, đổ vỡ hoặc quá nhiệt của nồi hơi, thiết bị tiết kiệm nhiệt, bình chứa hoặc đường ống, sự rò hở tại các mối nối hoặc hư hỏng của các mối hàn tại nồi hơi.

(v) hư hỏng về cơ hoặc điện hay trục trặc của máy móc hoặc thiết bị

(vi) vỡ hay tràn thoát nước từ các bể chứa, thiết bị chứa hay đường ống dẫn khi khu vực được bảo hiểm bị bỏ trống hoặc không được sử dụng.

Trừ khi

(i) THIỆT HẠI xảy ra tiếp theo do một nguyên nhân không bị loại trừ trong Hợp đồng bảo hiểm này và trong trường hợp đó Bảo Việt chỉ chịu trách nhiệm đối với THIỆT HẠI xảy ra tiếp theo đó.

(ii) những tổn thất đó bị gây ra trực tiếp từ THIỆT HẠI đối với tài sản được bảo hiểm hoặc đối với toà nhà hay khu vực chứa tài sản đó do một nguyên nhân không bị loại trừ trong Hợp đồng bảo hiểm này.

(d)

(i) xói mòn của bờ biển hoặc bờ sông

(ii) lún hoặc sạt lở đất

(iii) sự lún xuống bình thường hoặc chìm lún của cấu trúc xây dựng mới.

(iv) gió, mưa, bão, giông, mưa đá, băng giá, tuyết, ngập, lũ, lụt, nhiễm bụi cát đối với tài sản di động để ngoài trời hoặc để trong khu nhà không tường bao hoặc đối với hàng rào và cổng ngõ.

(v) việc thoát ra ngoài do sơ ý hoặc việc đóng băng, đông đặc của vật liệu nóng chảy.

2. THIỆT HẠI gây ra bởi hoặc phát sinh do:

(a) bất kỳ hành động cố ý hay mặc dù biết trước hậu quả có thể xảy ra nhưng vẫn thực hiện của Người được bảo hiểm hay đại diện của họ.

(b) ngừng công việc, trì hoãn hoặc mất thị trường hoặc bất kỳ tổn thất gián tiếp hoặc tổn thất có tính hậu quả nào khác dưới bất kỳ hình thức nào.

3. THIỆT HẠI trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra hoặc thông qua hay do hậu quả của những sự cố sau:

(a) chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch hoặc hoạt động chiến sự (dù có tuyên chiến hay không), nội chiến.

(b) nổi dậy, bạo động dân sự được cho là góp phần hoặc dẫn tới sự nổi dậy quần chúng, binh biến, khởi nghĩa, bạo loạn, cách mạng, hoặc tiếm quyền của quân đội hoặc tổ chức có vũ trang.

(c) hành động khủng bố của một hay nhiều người dưới danh nghĩa hoặc có liên quan tới bất kỳ tổ chức nào.

"Hành động khủng bố" được hiểu trong Điểm loại trừ A3 (c) này là việc sử dụng vũ lực vào các mục đích chính trị và bao gồm cả sử dụng bạo lực nhằm mục đích đe doạ đối với cộng đồng hoặc bất kỳ bộ phận nào của cộng đồng.

(d)

(i) mất quyền sở hữu tạm thời hay vĩnh viễn do hành động tịch thu, quốc hữu hoá hoặc trưng dụng của bất kỳ nhà chức trách hợp pháp nào.

(ii) mất quyền sở hữu tạm thời hay vĩnh viễn đối với bất kỳ ngôi nhà nào phát sinh từ việc toà nhà đó bị bất kỳ người nào chiếm giữ một cách bất hợp pháp.

với điều kiện là trách nhiệm của Bảo Việt đối với Người được bảo hiểm không giảm đi đối với THIỆT HẠI của tài sản được bảo hiểm phát sinh trước khi mất quyền sở hữu hay trong thời gian mất quyền sở hữu tạm thời nếu như THIỆT HẠI đó vẫn được bảo hiểm bởi Hợp đồng bảo hiểm này.

(e) tài sản bị hủy hoại theo lệnh của bất kỳ nhà chức trách nào.

Trong bất kỳ vụ kiện cáo hay quá trình tố tụng nào mà Bảo Việt cho rằng do có điểm loại trừ A3(a) (b) và (c) nêu trên, những mất mát, huỷ hoại hoặc hư hại nào đó không thuộc phạm vi trách nhiệm của Hợp đồng bảo hiểm này thì việc chứng minh những mất mát, hủy hoại hay hư hại đó được bảo hiểm thuộc trách nhiệm của Người được bảo hiểm.

4. THIỆT HẠI trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi, phát sinh từ, hoặc là hậu quả của, hay một phần do tác động bởi:

(a) nguyên liệu dùng cho vũ khí hạt nhân.

(b) phóng xạ ion hoá hay nhiễm phóng xạ từ nhiên liệu hạt nhân hoặc từ chất thải hạt nhân do quá trình cháy của nhiên liệu hạt nhân.

Thuật ngữ "quá trình cháy" được hiểu trong Điểm loại trừ A4 (b) này bao gồm cả quá trình phân huỷ hạt nhân một cách tự phát.

5. THIỆT HẠI gây ra bởi hoặc bao gồm sóng áp lực tạo ra bởi máy bay hay các phương tiện hàng không khác di chuyển với tốc độ âm thanh hoặc tốc độ siêu âm.

6. Những Thiệt hại mang tính chất hậu quả dưới bất kỳ hình thức nào, trừ Thiệt hại về tiền thuê nhà nếu tiền thuê nhà được xác nhận là được bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm này.

B. NHỮNG TÀI SẢN KHÔNG ĐƯỢC BẢO HIỂM

Hợp đồng bảo hiểm này không bảo hiểm:

1.

(a) tiền bạc, séc, trái phiếu, thẻ tín dụng, tem, chứng phiếu dưới bất kỳ hình thức nào, đồ trang sức, kim loại quý, đá quý, lông thú, vật quý hiếm, sách quý hiếm hoặc tác phẩm nghệ thuật quý hiếm, trừ khi chúng được đề cập cụ thể là đối tượng được bảo hiểm bởi Quy tắc bảo hiểm này và trong trường hợp đó thì cũng chỉ được bảo hiểm đối với các rủi ro sẽ được quy định dưới đây.

(b) kính được lắp đặt cố định

(c) đồ thủy tinh (không phải kính được lắp cố định trên: tường, cửa sổ và cửa ra vào), đồ sứ, đồ gốm, đá cẩm thạch hoặc những vật dễ nứt vỡ khác.

(d) thiết bị điện tử, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu

Nhưng Quy tắc bảo hiểm này không loại trừ THIỆT HẠI (với điều kiện THIỆT HẠI này cũng không bị loại trừ bởi những điều kiện khác) gây ra bởi cháy, sét đánh, nổ, máy bay, bạo loạn, những người tham gia đình công, công nhân bị ngăn đến xưởng, những người tham gia bạo động liên quan đến lao động, những người có ác ý, va đập của phương tiện giao thông đường bộ hay động vật, động đất, bão, ngập, lũ, lụt, vỡ tràn hay rò rỉ của bể, thiết bị hay đường ống dẫn nước.

2. Hàng hoá được ủy thác hay ký gửi, chứng từ, tài liệu, sổ sách kinh doanh, hệ thống máy tính, hồ sơ, mô hình, khuôn mẫu, sơ đồ, bản thiết kế, chất nổ trừ khi chúng được đề cập cụ thể là đối tượng được bảo hiểm bởi Hợp đồng bảo hiểm này

3.

(a) xe cơ giới có giấy phép lưu hành trên đường (kể cả thiết bị đi kèm), xe tải, xe moóc, đầu tàu hoặc toa xe chạy trên đường ray, tàu thủy, máy bay, tàu vũ trụ, hoặc những phương tiện tương tự.

(b) tài sản đang trong quá trình di chuyển (trừ việc di chuyển trong phạm vi khu vực được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm).

(c) tài sản hoặc cấu trúc đang trong quá trình phá dỡ, xây dựng hay lắp đặt và nguyên vật liệu hay những thứ cần thiết khác cần được cung ứng liên quan đến quá trình đó.

(d) đất đai (kể cả tầng đất mặt, đất đắp bồi, cống và hệ thống thoát nước) đường dành cho xe chạy, vỉa hè, đường xe lửa, đường băng, hồ đập, giếng, bệ hay giàn nâng đỡ thiết bị, kênh đào, đường ống, đường hầm, cầu, bến tàu, cầu tàu, công trình khai đào, cầu cảng, tài sản trong mỏ, ngoài khơi hoặc dưới lòng đất.

(e) súc vật sống, cây trồng hoặc cây cối đang phát triển

(f) tài sản bị hư hại do hậu quả của bất kỳ quá trình xử lý hay chế biến nào.

(g) máy móc trong quá trình được lắp đặt, di chuyển hoặc thay đổi vị trí (bao gồm cả tháo dỡ và lắp đặt lại), nếu nguyên nhân của THIỆT HẠI có thể được quy là do những hoạt động đó trực tiếp gây ra.

(h) tài sản trong quá trình sửa đổi, sửa chữa, chạy thử, lắp đặt kể cả nguyên vật liệu và những thứ cần thiết cần được cung ứng cho các công việc trên nếu nguyên nhân của thiệt hại có thể được quy là do những hoạt động hoặc công việc được tiến hành đối với tài sản đó trực tiếp gây ra trừ khi THIỆT HẠI xảy ra tiếp theo do một nguyên nhân ngoài những nguyên nhân bị loại trừ trong Hợp đồng bảo hiểm này gây ra và trong trường hợp đó Bảo Việt chỉ chịu trách nhiệm đối với THIỆT HẠI xảy ra tiếp theo đó.

(i) Tài sản đã được bảo hiểm theo các Hợp đồng bảo hiểm chuyên biệt khác.

4. THIỆT HẠI đối với tài sản mà tại thời gian xảy ra THIỆT HẠI đó đang được bảo hiểm bởi một hay những Hợp đồng bảo hiểm hàng hải nào hoặc nếu như chưa có Hợp đồng bảo hiểm này thì lẽ ra đã được bảo hiểm bởi một hay những Hợp đồng bảo hiểm hàng hải đó ngoại trừ đối với phần chênh lệch vượt quá số tiền lẽ ra có thể đã được bồi thường theo một hay những Hợp đồng bảo hiểm hàng hải đó nếu như Hợp đồng bảo hiểm này chưa có hiệu lực.

5. THIỆT HẠI đối với nồi hơi, thiết bị tiết kiệm, tua bin hoặc các máy móc, thiết bị hoặc bình chứa khác có sử dụng áp suất hoặc các chi tiết bên trong phát sinh do nổ hoặc gẫy vỡ.

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Điều kiện bồi thường theo tỷ lệ (Bảo hiểm dưới giá trị)

Số tiền bảo hiểm theo từng hạng mục (dưới mỗi cột) của Hợp đồng bảo hiểm này (trừ các hạng mục áp dụng riêng cho các chi phí, tiền thuê nhà, dọn dẹp hiện trường hoặc nhà ở tư nhân) được kê khai riêng rẽ sẽ áp dụng theo nguyên tắc bồi thường theo tỷ lệ.

Bất cứ khi nào số tiền bảo hiểm được kê khai áp dụng nguyên tắc bồi thường theo tỷ lệ, nếu số tiền bảo hiểm đó tại thời điểm bắt đầu THIỆT HẠI nhỏ hơn giá trị thực tế của tài sản được bảo hiểm, trách nhiệm bồi thường chi trả của Bảo Việt liên quan THIỆT HẠI đó sẽ được tính theo tỷ lệ giảm tương ứng.

2. Nổ

Đối với các bình chứa, máy móc hoặc thiết bị hoặc bộ phận bên trong của nó thuộc sở hữu hoặc dưới sự kiểm soát của Người được bảo hiểm mà cần phải được kiểm tra để tuân thủ các quy định luật pháp thì việc bảo hiểm đối với hư hại hoặc phá hủy gây ra bởi nổ phát sinh trong các thiết bị này sẽ phụ thuộc vào điều kiện là các bình chứa, máy móc hoặc thiết bị đó sẽ phải là một đối tượng của một quy định hoặc của một hợp đồng khác cung cấp dịch vụ kiểm định như yêu cầu

3. Mức khấu trừ

Hợp đồng bảo hiểm này không bồi thường số tiền được quy định là Mức khấu trừ ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm đối với mỗi và mọi tổn thất sau khi áp dụng tất cả các điều khoản, điều kiện của Hợp đồng bảo hiểm này kể cả điều kiện Bồi thường theo tỷ lệ (Bảo hiểm dưới giá trị).

4. Quá trình thực hiện hợp đồng chuyển quyền sở hữu tài sản cho người mua

Nếu tại thời điểm xảy ra THIỆT HẠI mà Người được bảo hiểm đã ký hợp đồng để bán phần quyền lợi của mình đối với bất kỳ tòa nhà nào được bảo hiểm và việc mua dù chưa hoàn tất nhưng sẽ được hoàn tất sau đó, thì bên mua trong khi đang hoàn tất việc mua sẽ có quyền thụ hưởng theo Hợp đồng bảo hiểm này cho tới khi hoàn tất việc mua đó mà không làm ảnh hưởng gì đến các quyền và trách nhiệm của Người được bảo hiểm và Bảo Việt (nếu và trong phạm vi tài sản đó chưa được thu xếp bảo hiểm bởi bên mua hay người đại diện bên mua đối với THIỆT HẠI đó)

NHỮNG ĐIỀU KIỆN CHUNG

1. Tính đồng nhất

Quy tắc bảo hiểm này và Giấy chứng nhận bảo hiểm (được coi là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng bảo hiểm này) phải được đọc cùng với nhau như là một hợp đồng và bất kỳ từ hay cụm từ nào đã mang một nghĩa xác định nào đó tại bất kỳ phần nào của Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm thì từ và cụm từ đó vẫn tiếp tục mang nghĩa đó cho dù chúng xuất hiện ở đâu.

2. Miêu tả sai tài sản

Nếu Người được bảo hiểm hoặc người đại diện của Người được bảo hiểm miêu tả sai về tài sản được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này, hoặc về bất kỳ toà nhà hay địa điểm nào mà tài sản đang được đặt ở đó, hoặc về ngành nghề kinh doanh hoặc khu vực mà Hợp đồng bảo hiểm này đề cập đến hoặc khai báo sai về bất kỳ thông tin quan trọng nào cần phải biết để đánh giá rủi ro hoặc không khai báo về những thông tin đó thì Bảo Việt sẽ không chịu trách nhiệm theo Hợp đồng bảo hiểm này đối với những tài sản bị ảnh hưởng bởi bất kỳ sự miêu tả sai, khai báo sai hoặc không khai báo đó.

3. Hủy bỏ bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm này có thể bị chấm dứt tại bất kỳ thời gian nào theo yêu cầu của Người được bảo hiểm, trong trường hợp đó Bảo Việt sẽ giữ lại phần phí bảo hiểm được tính dựa trên tỉ lệ phí ngắn hạn theo thông lệ cho thời gian mà Hợp đồng bảo hiểm đã có hiệu lực. Bảo Việt cũng có thể chấm dứt hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm này bằng việc gửi thông báo cho Người được bảo hiểm. Trong trường hợp đó, Bảo Việt có trách nhiệm hoàn trả lại phần phí bảo hiểm theo tỉ lệ tương ứng với thời gian còn lại được tính kể từ ngày chấm dứt hiệu lực theo thông báo trên cho đến ngày chấm dứt thời hạn bảo hiểm theo thoả thuận ban đầu như đã được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

4. Mất quyền lợi bảo hiểm

Mọi quyền lợi theo Hợp đồng bảo hiểm này sẽ bị mất:

(a) Nếu bất kỳ yêu cầu bồi thường nào theo Hợp đồng bảo hiểm này có sự man trá về bất kỳ khía cạnh nào hoặc có bất kỳ sự khai báo sai được tạo dựng lên hay được dùng để hỗ trợ cho yêu cầu bồi thường đó, hoặc Người được bảo hiểm hay người đại diện cho Người được bảo hiểm sử dụng bất kỳ phương tiện hay thủ đoạn gian lận nào nhằm trục lợi qua Hợp đồng bảo hiểm này

hoặc

(b) Nếu bất kỳ yêu cầu bồi thường nào được đưa ra và bị khước từ mà không có kiện cáo hoặc hành động tố tụng nào được khởi phát trong vòng 3 tháng kể từ khi có sự khước từ đó, hoặc (trong trường hợp phải đưa ra trọng tài theo Điều 7 của Quy tắc bảo hiểm này) trong vòng 3 tháng kể từ khi trọng tài hoặc trọng tài chung đưa ra phán quyết.

5. Thế quyền

Bất kỳ người nào yêu cầu bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm, bằng chi phí của Bảo Việt, phải tiến hành, đồng ý tiến hành và cho phép tiến hành mọi hành động và công việc cần thiết hoặc do Bảo Việt yêu cầu một cách hợp lý nhằm thực thi bất kỳ quyền hạn và biện pháp khắc phục tổn thất nào, hoặc nhằm làm giảm nhẹ tổn thất hoặc có được sự bồi thường từ những bên thứ ba mà Bảo Việt có quyền hưởng sau khi Bảo Việt đã thực hiện việc bồi thường tổn thất cho dù những hành động hay công việc như vậy là cần thiết hay được yêu cầu vào thời điểm trước hay sau khi Bảo Việt thực hiện việc bồi thường đó.

6. Đóng góp bồi thường

Nếu tại thời điểm xảy ra bất kỳ THIỆT HẠI nào mà có bất kỳ Hợp đồng bảo hiểm nào khác được thu xếp bởi Người được bảo hiểm hoặc đại diện của Người được bảo hiểm đang bảo hiểm cho bất kỳ phần nào của tài sản đó bị THIỆT HẠI thì trách nhiệm của Bảo Việt sẽ giới hạn ở phần được tính theo tỉ lệ của THIỆT HẠI ấy được phân bổ cho Bảo Việt.

Nếu bất kỳ Hợp đồng bảo hiểm nào khác áp dụng điều kiện bồi thường theo tỷ lệ phân chia thiệt hại trong trường hợp bảo hiểm dưới giá trị thì Hợp đồng bảo hiểm này, nếu chưa áp dụng điều kiện bồi thường đó, cũng sẽ áp dụng điều kiện bồi thường theo cách tương tự như thế.

Nếu bất kỳ Hợp đồng bảo hiểm nào khác quy định loại trừ việc đồng thời cùng tham gia đóng góp bồi thường theo tỉ lệ với Hợp đồng bảo hiểm này dù là toàn bộ hay một phần thì trách nhiệm của Bảo Việt theo Hợp đồng bảo hiểm này sẽ giới hạn tới phần THIỆT HẠI được xác định theo tỉ lệ giữa số tiền bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm này chia cho giá trị của tài sản đó.

7. Trọng tài

Nếu có bất kỳ sự khác biệt nào phát sinh liên quan đến số tiền phải chi trả theo Hợp đồng bảo hiểm này (mà nếu không có sự khác biệt đó thì trách nhiệm đã được chấp nhận) thì sự khác biệt như vậy được sẽ được đưa ra phân xử bởi một trọng tài được các bên chỉ định phù hợp với luật định. Khi bất kỳ khác biệt nào theo điều kiện này được đưa ra trọng tài phân xử thì việc đưa ra một phán quyết sẽ là điều kiện tiên quyết đối với bất kỳ quyền tố tụng nào chống lại Bảo Việt.

8. Thay đổi và di chuyển

Trong bất kỳ tình huống nào sau đây Hợp đồng bảo hiểm này cũng sẽ không còn hiệu lực đối với tài sản bị thiệt hại trừ khi trước khi xảy ra bất kỳ thiệt hại nào Người được bảo hiểm đã được sự chấp thuận của Bảo Việt về các tình huống đó bằng điều khoản bổ sung theo Hợp đồng bảo hiểm này do Bảo Việt hoặc đại diện của Bảo Việt ký trên đó:

(a) Nếu như việc kinh doanh hoặc sản xuất thay đổi, hoặc nếu tính chất nghề nghiệp hay những hoàn cảnh nào khác có ảnh hưởng đến ngôi nhà hoặc nơi chứa tài sản được bảo hiểm bị thay đổi theo hướng làm tăng thêm khả năng xảy ra thiệt hại.

(b) Nếu ngôi nhà được bảo hiểm hoặc nơi chứa tài sản được bảo hiểm trong tình trạng bị bỏ trống và vẫn duy trì ở tình trạng như vậy trong một thời gian vượt quá 30 ngày.

(c) Nếu tài sản được bảo hiểm bị di chuyển tới bất kỳ ngôi nhà nào hoặc bất kỳ nơi nào khác ngoài nơi đã được quy định là địa điểm được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này.

(d) Nếu quyền lợi đối với tài sản được bảo hiểm được chuyển giao khỏi Người được bảo hiểm ngoại trừ việc chuyển giao ấy là theo di chúc để lại của Người được bảo hiểm hay theo các quy định của pháp luật.

9. Khiếu nại bồi thường

Nếu có bất kỳ sự cố nào dẫn đến hoặc có thể dẫn đến yêu cầu đòi bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này thì Người được bảo hiểm phải:

(a) ngay lập tức

(i) tiến hành các biện pháp nhằm hạn chế thiệt hại tới mức thấp nhất và nhằm tìm lại tài sản bị mất.

(ii) thông báo bằng văn bản cho Bảo Việt; và

(iii) thông báo cho công an biết trong trường hợp thiệt hại do trộm cướp hoặc nghi là do trộm cướp hay thiệt hại do hành động ác ý gây ra.

(b) Trong vòng 30 ngày hoặc lâu hơn nếu Bảo Việt đồng ý bằng văn bản, chuyển giao những tài liệu sau đây cho Bảo Việt:

(i) Yêu cầu bồi thường bằng văn bản về những thiệt hại trong đó phải nêu càng chi tiết càng tốt trong điều kiện thực tế cho phép một cách hợp lý mọi bộ phận hay hạng mục tài sản bị thiệt hại cũng như mức độ thiệt hại tương ứng đối với từng bộ phận hay hạng mục đó, đánh giá về giá trị của chúng tại thời điểm xảy thiệt hại.

(ii) Thông tin chi tiết về tất cả các loại hình bảo hiểm khác nếu có (trong vòng 7 ngày đối với THIỆT HẠI gây ra bởi gây rối, bạo động dân sự, người tham gia đình công, công nhân bị ngăn đến xưởng, hoặc những người tham ra các vụ bạo động có liên quan đến lao động hoặc những người có hành động ác ý).

Vào mọi thời điểm, Người được bảo hiểm bằng chi phí của mình phải xác lập, tìm kiếm và cung cấp cho Bảo Việt thêm mọi thông tin chi tiết khác, những sơ đồ, số liệu kỹ thuật, sổ sách, hóa đơn, biên lai, bản sao các chứng từ đó, những bằng chứng và thông tin liên quan đến yêu cầu bồi thường đó cũng như nguồn gốc và nguyên nhân của thiệt hại và tình huống trong đó thiệt hại xảy ra, và bất kỳ vấn đề nào liên quan đến trách nhiệm hoặc mức độ trách nhiệm của Bảo Việt mà Bảo Việt hay đại diện của Bảo Việt có thể yêu cầu một cách hợp lý cùng với bản cam đoan hoặc văn bản có tính pháp lý khác cam kết về tính trung thực của yêu cầu bồi thường đó và bất kỳ vấn đề nào có liên quan đến yêu cầu đó.

10. Quyền hạn của BẢO VIỆT

Khi tài sản được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này bị thiệt hại thì Bảo Việt có thể:

(a) đến hiện trường tiếp nhận và nắm quyền trông giữ toà nhà hay khu vực nơi thiệt hại đã xảy ra.

(b) thu giữ hoặc yêu cầu Người được bảo hiểm giao cho Bảo Việt bất kỳ tài sản được bảo hiểm nào trong toà nhà hoặc tại các khu vực đó tại thời điểm xảy ra thiệt hại.

(c) nắm quyền trông giữ đối với bất kỳ tài sản nào như đề cập ở trên và kiểm tra, phân loại, sắp xếp, di chuyển hoặc thực hiện các biện pháp xử lý nào khác đối với tài sản đó.

(d) bán bất kỳ tài sản nào trong số đó hoặc nhượng lại tài sản đó cho bên có liên quan.

Vào bất kỳ thời điểm nào Bảo Việt có thể thực thi những quyền hạn được quy định bởi điều kiện này cho đến khi Người được bảo hiểm thông báo bằng văn bản rằng không còn bất kỳ yêu cầu bồi thường nào theo Hợp đồng bảo hiểm này, hoặc trong trường hợp phát sinh bất kỳ yêu cầu bồi thường nào thì cho đến khi yêu cầu bồi thường đó được giải quyết dứt điểm hoặc được rút bỏ và Bảo Việt không vì bất kỳ hành động nào được thực hiện trong khi thực thi hoặc với ý muốn thực thi những quyền hạn đó của mình mà bị ràng buộc bởi bất kỳ trách nhiệm nào đối với Người được bảo hiểm hoặc phải giảm bớt các quyền hạn của mình được dựa trên bất kỳ điều kiện nào ghi trong Hợp đồng bảo hiểm này để giải quyết bất kỳ yêu cầu bồi thường nào.

Nếu Người được bảo hiểm hoặc bất kỳ người nào đại diện cho Người được bảo hiểm không tuân thủ những yêu cầu của Bảo Việt hoặc có hành động ngăn cản hay gây khó khăn cho Bảo Việt trong việc thực thi những quyền hạn như đề cập ở trên thì mọi quyền lợi theo Hợp đồng bảo hiểm này sẽ bị mất hiệu lực.

Trong bất kỳ trường hợp nào Người được bảo hiểm cũng không có quyền từ bỏ tài sản bị tổn thất cho Bảo Việt dù tài sản đó đang được Bảo Việt trông giữ hay không.

11. Sửa chữa và thay thế

Tuỳ theo sự lựa chọn của mình, Bảo Việt có thể sửa chữa hoặc thay thế tài sản bị thiệt hại hay bị phá huỷ hoặc bất kỳ bộ phận nào của tài sản đó thay cho việc trả số tiền tổn thất, hoặc có thể cùng với các công ty bảo hiểm khác thực hiện như vậy, tuy nhiên Bảo Việt không bị bắt buộc phải thực hiện việc sửa chữa một cách chính xác và hoàn hảo mà chỉ có thể thực hiện việc sửa chữa một cách hợp lý trong điều kiện thực tế cho phép, và trong mọi trường hợp Bảo Việt cũng không có trách nhiệm phải chi ra số tiền để sửa chữa vượt quá chi phí để sửa chữa lại tài sản đó trở lại tình trạng tương đương như tình trạng của nó tại thời điểm xảy ra sự cố dẫn đến thiệt hại đó cũng như không có trách nhiệm phải chi vượt quá số tiền bảo hiểm tương ứng với tài sản đó.

Nếu Bảo Việt chọn phương án sửa chữa hoặc thay thế tài sản bị tổn thất thì Người được bảo hiểm bằng chi phí của mình phải cung cấp cho Bảo Việt các bản vẽ, đặc điểm kỹ thuật, khối lượng, kích thước và các thông tin chi tiết khác theo yêu cầu của Bảo Việt và bất kỳ hành động nào đã được Bảo Việt thực hiện hoặc đã được thực hiện theo yêu cầu của Bảo Việt nhằm sửa chữa hoặc thay thế cũng không được coi là Bảo Việt đã chọn việc sửa chữa hay thay thế đó.

Nếu trong những trường hợp Bảo Việt không thể sửa chữa hoặc thay thế tài sản được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này do bất kỳ quy định nào của cơ quan quản lý đô thị hoặc quy định nào khác đang có hiệu lực có liên quan tới việc sắp xếp quy hoạch đường phố, hoặc do việc xây dựng các toà nhà hay những lý do nào khác thì trong mọi trường hợp như vậy Bảo Việt chỉ có trách nhiệm trả số tiền như lẽ ra đã được yêu cầu phải trả để sửa chữa hoặc thay thế tài sản đó nếu như tài sản đó đã có thể được sửa chữa một cách hợp pháp để trở lại trạng thái ban đầu của nó khi không có những quy định hoặc lý do như đề cập ở trên.

12. Giới hạn thời gian

Trong bất kỳ trường hợp nào, Bảo Việt cũng không có trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào sau một thời hạn là 12 tháng kể từ khi xảy ra thiiệt hại đó, trừ khi yêu cầu bồi thường là đối tượng của việc kiện tụng chưa được giải quyết hoặc đã được chuyển cho trọng tài nhưng chưa được phân xử xong.

13. Các biện pháp phòng ngừa hợp lý

Người được bảo hiểm phải giữ gìn tài sản trong tình trạng phù hợp và tiến hành mọi biện pháp hợp lý để ngăn ngừa THIỆT HẠI xảy ra đối với tài sản.